TAND HUYỆN BẮC MÊ TỈNH HÀ GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Mê, ngày 28 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Ma Thị Ch, Sinh ngày 25 tháng 05 năm 1986.

HKTT: Thôn BL, xã YĐ, huyện BM, tỉnh HG.

Tạm trú: Thôn NX, xã YĐ, huyện BM, tỉnh HG;

Bị đơn: Anh Mã Văn B, sinh ngày 20 tháng 07 năm 1983.

Địa chỉ HKTT: Thôn BL, xã YĐ, huyện BM, tỉnh HG.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 07 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Ma Thị Ch;

Bị đơn: Anh Mã Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Ma Thị Ch và anh Mã Văn B thuận tình ly hôn;

* Việc nuôi con: Chị Ma Thị Ch và anh Mã Văn B không có con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Ma Thị Ch và anh Mã Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Ma Thị Ch và anh Mã Văn B thỏa thuận để chị Ma Thị Ch chịu tiền án phí DSST - LH là 150.000,đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo quy định của pháp luật được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng chẵn),* chị Ch đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BM, tỉnh HG theo biên lai số: 07078 ngày 08 tháng 03 năm 2019. Chị Ch được trả lại 150.000,đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh B không phải chịu tiền án phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự . Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (Để thi hành);
- VKSND huyện;
- UBND xã YĐ;
- TAND tỉnh HG;
- Chi cục THA dân sự (Để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cù Văn Minh